

nước Việt Nam thời đó không có quốc kỳ. □

BPT. Ngoài các AH Lê Sĩ Ngạc và Trương Văn Huế, xin kể thêm một vài AH có liên hệ đến việc xây cất kỳ đài này.

Theo lời một AH đã từng làm Trưởng ty Công Chánh thị xã Huế và Trưởng ty Công Chánh Thừa Thiên, thì người lập đồ án và vẽ kỳ đài là kiến trúc sư Ngô Khắc Trâm, hiện đang ở Los Angeles. Kỹ sư tính toán bê tông cốt sắt kỳ đài là kỹ sư Hồ Đăng Đại thân sinh của AH Hồ Đăng Lễ (AH Lễ ở San Jose, Cali) và kỹ sư Nguyễn Văn Kiểm. Ba người điều khiển xây cất kỳ đài là 3 đốc công (Resident Engineer) ông Bửu Thận, ông Hồ Đăng Thi và ông Nguyễn Cửu Toại. Ông Nguyễn Cửu Toại cách đây mấy năm, khi mới từ Việt Nam qua, có dùng cơm với AHCC Sacramento và có nói chuyện nhiều về công trình xây cất kỳ đài này. Ông Bửu Thận sau 1975, đi học tập ở Bình Điền, Thừa Thiên, và khi về thì mắc bệnh mà qua đời. Khi học tập ở Bình Điền, có giọng suối nước chảy mạnh, ông Bửu Thận, đã dùng giọng nước biến chế thành máy phát điện thấp sáng cả trại Học tập Bình Điền. Ông Bửu Thận có người con, là Nguyễn Vĩnh Dũng, hiện là kỹ sư công chánh ở Australia và là một AHCC có tên trong danh sách. Trước khi qua đời, ông Bửu Thận có được tặng bài thơ sau đây:

Tự thuật

*Nước non đã nặng lời thề
Nước đi muôn nẻo mây về cùng non
Công ta năm tháng mỗi mòn
Dù cho dâu bể vẫn còn vấn vương
Bước chân lê khắp ngã đường
Vàng phai đá nát phong sương dải dầu.
Biết tìm tri kỷ nơi đâu
Ai người ý hiệp tâm đầu cùng ta.
Trông Sơn nắng giải mưa sa
Công trình thủy cục mặn mà xưa nay
Nước trong sạch sẽ bấy chầy
Nhớ hồi kháng chiến chống Tây góp phần.
Bao nhiêu gian khổ đường trần
Ủy viên chế tạo tinh thần chẳng nao
An Khê, An Lão đèo cao
Tấm thân tàn tật ngày nào còn ghi,
Muôn ngàn khó nhọc kể chi,
Nặng vì sông núi sá gì thân ta.
Bình Điền Thủy Điện sáng lòa
Xây ngành sành sỏi biết là có nên.
Ruột tâm nhả kén tơ bền,
Nên chăng cũng góp tuổi tên với đời.*

Huế 1983

Chuyện Cười Hải Ngoại

MINH TÀ

Chuyện vui cười này không có ý xuyên tạc các Ái Hữu đã từng phục vụ tại Phi châu! Xin lỗi các Ái Hữu này trước.

Một Ái Hữu đi làm việc tại Phi Châu tại xứ của ông đốc tài Bokasa. Ông này nổi tiếng “dê cụ” không ai dám đem vợ theo vì nếu lỡ nhan sắc lọt vào mắt của ngài là ngài đòi “ngủ” ngay và ông chồng chỉ có biết chết đứng như Từ Hải mà thôi.

Ái Hữu này mới dan díu với một người “đẹp” bốn xứ và chuyện này tới tai phu nhân ở Hoa Kỳ. Phu nhân mới đi một đường thịnh nộ viết thư chất vấn:

“Em không hiểu dân ông các anh ủa sao phu nhân lại nỡ vợ đưa cả năm như thế này!) làm sao mà có thể ăn nằm với mấy cái cục than hàm đó được. Nó hơi rình, cái lá đa rậm như rế tre, tóc như lò xo quạ chưa chịu làm ổ, ban đêm muốn biết nó ở đâu chỉ cần đánh hơi hoặc biểu nó nhe hàm răng Hynos ra là thấy ngay! Ít nhất em cũng thơm tho, da trắng vô bì bạch như anh thường nói, tóc thề thả gió lè thề, v.v... Ái Hữu phu nhân viết còn dài lắm nhưng nói đi nói lại cũng chỉ là những lời ghen trách mà thôi.

Ái Hữu nhà ta bèn tức tốc vượt giận phu nhân rồi năn nỉ: “Em nói đúng 100%, làm sao mà nó bằng em được, nhưng cái lá... đó nó có sẵn ở đây còn em thì ở cách xa vạn dặm không thể dùng vệ tinh để làm chuyện đó được!, thôi thông cảm cho anh mà!!!